

Hà Nội, ngày 30 tháng 07 năm 2026
Hanoi, July 30th 2026

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE

(6 tháng đầu năm 2026/The first half of 2026)

Kính gửi/To: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/*The State Securities Commission*;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh/*Ho Chi Minh Stock Exchange*.

- Tên công ty/Name of Company: **CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG PHÚC HƯNG HOLDINGS/
PHUC HUNG HOLDINGS CONSTRUCTION JOINT STOCK COMPANY**

- Địa chỉ trụ sở chính/Address of head office: Tầng 1, tháp A, toà nhà CT2 (The Light), đường
Tổ Hữu, phường Đại Mỗ, Tp Hà Nội/1st Floor, A Tower, CT2 building (The Light), To Huu Street,
Dai Mo Ward, Hanoi.

- Điện thoại/ Telephone: (024).666 465 18

Fax: (024).666 465 21

- Email: info@phuchung.com.vn

- Vốn điều lệ/Charter capital: 506.819.270.000 đồng/VND

- Mã chứng khoán/Stock symbol: **PHC**

- Mô hình quản trị Công ty/Governance model:

+ Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc/General Meeting
of Shareholders, Board of Directors (BOD), Board of Supervisors (BOS), General Director.

- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện/The implementation of internal
audit: Implemented



I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông/Activities of the General Meeting of Shareholders

Stt No.	Số Nghị quyết/Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content
1	01/2026/PH/NQ-ĐHĐCĐ	20/04/2026	- Thông qua Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch SXKD năm 2026/<i>Approving the Executive Board report on the production and business operations in 2025 and targets for 2026:</i> - Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị/<i>Approving the Board of Directors' activity report;</i> - Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát/<i>Approving the Board of Supervisors activity report.</i> - Thông qua báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán/<i>Approving the 2025 audited financial statements.</i> - Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025/<i>Approving the 2025 profit distribution plan.</i> - Thông qua quyết toán thù lao HĐQT và BKS năm 2025 và mức thù lao HĐQT và BKS năm 2026/<i>Approving the 2025 remuneration settlement for the Board of Directors and the Board of Supervisor, and the remuneration in 2026.</i> - Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026/<i>Approving the selection of the auditing unit for the 2026 financial statements.</i> - Thông qua việc sửa đổi bổ sung Điều lệ Công ty/<i>Approving the amendments and supplements to the Company's Charter</i> - Thông qua kết quả bầu Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2031/<i>Approving the election results of the Board of Directors and the Supervisory Board for the 2026–2031 term</i>

010
CỔ
CỔ
XÂY
HỌC
10L
4 PH

II. Hội đồng quản trị (6 tháng đầu năm 2026)/Board of Directors (First half of 2026):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)/Information about the members of the Board of Directors (BOD):

Stt No.	Thành viên HĐQT/ Board of Directors' members	Chức vụ/ Position (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành) (Independent members of the Board of Directors, Non-executive members of the Board of Directors)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập The date of becoming/ceasing to be the member of the Board of Directors	
			Ngày bổ nhiệm Date of appointment	Ngày miễn nhiệm Date of dismissal
1	Ông/Mr. Cao Tùng Lâm	Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2026-2031/Chairman of the BOD for the term 2026-2031	24/04/2026	
		Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2026-2031/BOD member for the term 2026-2031	21/04/2026	
		Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026/Chairman of the BOD for the term 2021-2026	22/04/2021	20/04/2026
2	Ông/Mr. Trần Hồng Phúc	Phó Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2026-2031/ Vice Chairman of the BOD for the term 2026-2031	24/04/2026	
		Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2026-2031/BOD member for the term 2026-2031	21/04/2026	
		Phó Chủ tịch thường trực HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026/ Permanent Vice Chairman of the BOD for the term 2021- 2026	06/11/2025	20/04/2026
		Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026/BOD member for the term 2021-2026	22/04/2021	20/04/2026
3	Ông/Mr. Đặng Trọng Đức	Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2026-2031/BOD member for the term 2026-2031	21/04/2026	
4	Ông/Mr. Cao Sơn Tùng	Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2026-2031/BOD member for the term 2026-2031	21/04/2026	
5	Ông/Mr. Nguyễn Ngọc Diệp	Thành viên HĐQT độc lập nhiệm kỳ 2026-2031/ Independent BOD member for the term 2026-2031	21/04/2026	

13113
NG TY
PHÂN
DỰN
: HƯN
DINGS
IÔ HA

Stt No.	Thành viên HĐQT/ Board of Directors' members	Chức vụ/ Position (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành) (Independent members of the Board of Directors, Non-executive members of the Board of Directors)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập The date of becoming/ceasing to be the member of the Board of Directors	
			Ngày bổ nhiệm Date of appointment	Ngày miễn nhiệm Date of dismissal
5	Ông/Mr. Nguyễn Ngọc Điệp	Thành viên HĐQT độc lập nhiệm kỳ 2021-2026/ Independent BOD member for the term 2021-2026	22/04/2021	20/04/2026
6	Ông/Mr. Trần Huy Tường	Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026/BOD member for the term 2021-2026	22/04/2021	20/04/2026
7	Ông/Mr. Nguyễn Đức Thắng	Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026/BOD member for the term 2021-2026	22/04/2021	20/04/2026
8	Ông/Mr. Nguyễn Công Khanh	Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026/BOD member for the term 2021-2026	22/04/2021	20/04/2026

2. Các cuộc họp Hội đồng quản trị (HĐQT)/Meetings of the Board of Directors (BOD):

Stt No.	Thành viên HĐQT/ Board of Director member	Số buổi họp HĐQT tham dự/ Number of meetings attended by Board of Directors	Tỷ lệ tham dự họp/ Attendance rate	Lý do không tham dự họp/ Reasons for absence
1	Ông/Mr. Cao Tùng Lâm	12	100%	
2	Ông/Mr. Trần Hồng Phúc	12	100%	
3	Ông/Mr. Đặng Trọng Đức	6	100%	Bổ nhiệm ngày /Appointed on 21/04/2026
4	Ông/Mr. Cao Sơn Tùng	6	100%	Bổ nhiệm ngày /Appointed on 21/04/2026
5	Ông/Mr. Nguyễn Ngọc Điệp	12	100%	
6	Ông/Mr. Trần Huy Tường	6	100%	Miễn nhiệm ngày/Dismissed on 20/04/2026

Stt No.	Thành viên HĐQT/ <i>Board of Director member</i>	Số buổi họp HĐQT tham dự/ <i>Number of meetings attended by Board of Directors</i>	Tỷ lệ tham dự họp/ <i>Attendance rate</i>	Lý do không tham dự họp/ <i>Reasons for absence</i>
7	Ông/Mr. Nguyễn Đức Thắng	6	100%	Miễn nhiệm ngày/ <i>Dismissed on 20/04/2026</i>
8	Ông/Mr. Nguyễn Công Khanh	6	100%	Miễn nhiệm ngày/ <i>Dismissed on 20/04/2026</i>

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc/ *Supervising the Executive Board by the Board of Directors:*

- Xây dựng kế hoạch hành động năm 2026, bám sát định hướng mục tiêu giai đoạn 2021-2026, có sự điều chỉnh thích ứng trước tình hình thực tế/*Develop the 2026 action plan, aligning with the strategic goals of the 2021-2026 period, with necessary adjustments to adapt to the real situations;*

- Giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, giám sát các hoạt động của Ban Tổng Giám đốc và người đại diện phần vốn góp tại các Công ty có vốn góp của PHC/*Supervise the implementation of resolutions of the General Meeting of Shareholders and the Board of Directors, as well as oversee the activities of the Executive Board and the representatives of equity capital contribution at companies with PHC's equity participation;*

- Hoạt động giám sát Ban điều hành được thực hiện thường xuyên và chặt chẽ thông qua các cuộc họp định kỳ với Ban Tổng Giám đốc, các trao đổi thường xuyên qua điện thoại, email về tình hình thực hiện chiến lược, kế hoạch SXKD để kịp thời điều chỉnh, hỗ trợ Ban điều hành đưa ra các giải pháp để thực hiện các chỉ tiêu được ĐHĐCĐ, HĐQT thông qua/*Supervision of the Executive Board is carried out regularly and rigorously through periodic meetings with the Executive Board, as well as frequent communication via phone and email regarding the implementation of strategies, business and production plans to ensure timely adjustments and to support the Executive Board with solution to achieve the targets approved by the General Meeting of Shareholders and the Board of Directors;*

- Trong bối cảnh phải đối mặt với những thách thức của nền kinh tế toàn cầu năm 2026, HĐQT ghi nhận những nỗ lực của Ban TGD để vượt qua các khó khăn ảnh hưởng đến sản xuất kinh doanh, tuân thủ quy định pháp luật hiện hành và quy chế hoạt động của Công ty/*In the context of facing the global economic challenges in 2026, the BOD acknowledges the efforts of the Executive Board in overcoming challenges impacting business operations while adhering to current legal regulations and the company's operational regulations.*

- Định hướng tổ chức, sắp xếp cơ cấu bộ máy, chính sách đào tạo và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực để phát huy những ưu điểm, khắc phục yếu điểm nhằm đảm bảo mục tiêu tăng cường công tác quản lý, nâng cao hiệu quả toàn công ty/ *Orient the organization and restructure the organizational apparatus, along with training policies and enhance human resource quality to leverage strengths, to overcome weaknesses in order to ensure boost management and to enhance the overall efficiency of the company;*

- Chỉ đạo & giám sát thực hiện công tác kiểm toán Báo cáo tài chính Công ty Mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025/*Direct and oversee the auditing of the 2025 Parent Company Financial Statements, the 2025 Consolidated Financial Statements;*
- Và một số hoạt động khác/*And various other activities.*

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị/*Activities of the Board of Directors' subcommittees:*

Hoạt động của Tiểu ban kiểm toán nội bộ trong 6 tháng đầu năm 2026 như sau/*The activities of the Internal Audit Unit in the first half of 2026 are as follows:*

- Phối hợp với Ban Kiểm soát để thẩm định các báo cáo tài chính của các công ty trong toàn mô hình/*Coordinate with Board of Supervisors to appraise Financial Statements across all companies within the organizational structure;*
- Theo dõi, đôn đốc công tác thu hồi công nợ/*Supervise and expedite the debt recovery process;*
- Thực hiện kiểm tra định kỳ và một số công việc cụ thể do Hội đồng quản trị yêu cầu/*Conduct periodic inspections and specific tasks as requested by the Board of Directors;*
- Tham gia các cuộc họp giao ban của Công ty và một số các cuộc họp khác khi được mời tham dự/*Participate in the Company's briefing meetings and other meetings as invited.*

5. Các nghị quyết/quyết định của Hội đồng quản trị/*Resolutions/Decisions of the Board of Directors:*

Stt No.	Số nghị quyết/quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày Date	Nội dung <i>Contents</i>	Tỷ lệ thông qua <i>Approval rate</i>
I.	Nghị quyết/ <i>Resolution</i>			
1	02 NQ/2026/PHC- HĐQT	21/01/2026	Thông qua chủ trương đầu tư 01 xe ô tô phục vụ việc đi lại của Văn phòng/ <i>Approval of the investment policy for the procurement of one (01) car for the Office's transportation needs</i>	100%
2	02a NQ/2026/PHC- HĐQT	07/02/2026	Thông qua chủ trương đầu tư 06 bộ cẩu tháp/ <i>Approval of the investment policy for the procurement of six (06) tower cranes</i>	100%
3	03 NQ/2026/PHC- HĐQT	12/02/2026	Thông qua chủ trương bán sàn dịch vụ ký hiệu SHA-105 tòa A1 - Dự án IA20/ <i>Approval of the policy for the sale of the service floor coded SHA-105 in Tower A1 of the IA20 Project</i>	100%

Stt No.	Số nghị quyết/quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Contents</i>	Tỷ lệ thông qua <i>Approval rate</i>
4	04 NQ/2026/PHC- HĐQT	12/02/2026	Thông qua chủ trương thực hiện các hợp đồng, giao dịch với các doanh nghiệp liên quan/ <i>Approval of the policy for entering into contracts and transactions with related enterprises</i>	100%
5	05 NQ/2026/PHC- HĐQT	12/02/2026	Thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026/ <i>Approval of the plan for organizing the 2026 Annual General Meeting of Shareholders</i>	100%
6	06 NQ/2026/PHC- HĐQT	15/04/2026	Thông qua chủ trương ký Phụ lục Hợp đồng số 02 của Dự án HH2 - Gamuda/ <i>Approval of the policy for signing Contract Appendix No. 02 of the HH2 – Gamuda Project</i>	100%
7	07 NQ/2026/PHC- HĐQT	09/03/2026	Phê duyệt điều chỉnh dự án Điểm dân cư nông thôn xóm Duyên, xã Ký Phú, huyện Đại Từ/ <i>Approval of the adjustment to the Xóm Duyên Rural Residential Area Project, Ký Phú Commune, Đại Từ District</i>	100%
8	09 NQ/2026/PHC- HĐQT	24/04/2026	Bổ nhiệm chức vụ Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Xây dựng Phục Hưng Holdings đối với ông Cao Tùng Lâm nhiệm kỳ 2026 - 2031/ <i>Appointment of Mr. Cao Tùng Lâm as Chairman of the Board of Directors of Phuc Hung Holdings Construction Joint Stock Company for the 2026–2031 term</i>	100%
9	10 NQ/2026/PHC- HĐQT	24/04/2026	Bổ nhiệm chức vụ Phó Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Xây dựng Phục Hưng Holdings đối với ông Trần Hồng Phúc nhiệm kỳ 2026 - 2031/ <i>Appointment of Mr. Trần Hồng Phúc as Vice Chairman of the Board of Directors of Phuc Hung Holdings Construction Joint Stock Company for the 2026–2031 term</i>	100%
10	11 NQ/2026/PHC- HĐQT	24/04/2026	Phân công nhiệm vụ các thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2026 - 2031/ <i>Assignment of duties to members of the Board of Directors for the 2026–2031 term</i>	100%
11	11a NQ/2026/PHC- HĐQT	25/04/2026	Thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp/ <i>Approval of amendments to the</i>	100%

Stt No.	Số nghị quyết/quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Contents</i>	Tỷ lệ thông qua <i>Approval rate</i>
			<i>enterprise registration information</i>	
12	14 NQ/2026/PHC- HĐQT	19/06/2026	Lựa chọn đơn vị Kiểm toán BCTC Công ty Cổ phần Xây dựng Phục Hưng Holdings năm 2026/ <i>Selection of the auditing firm for the 2026 financial statements of Phuc Hung Holdings Construction Joint Stock Company</i>	100%
II.	Quyết định/ Decisions			
1	05 QĐ/2026/PHC- HĐQT	26/02/2026	Cử người đại diện phần vốn góp của Công ty Cổ phần Xây dựng Phục Hưng Holdings tại Công ty Cổ phần Cơ điện Phục Hưng (PHC M&E)/ <i>Appointment of the representative of the capital contribution of Phuc Hung Holdings Construction Joint Stock Company at Phuc Hung M&E Joint Stock Company (PHC M&E)</i>	
2	06 QĐ/2026/PHC- HĐQT	26/02/2026	Cử người đại diện phần vốn góp của Công ty Cổ phần Xây dựng Phục Hưng Holdings tại Công ty TNHH MTV Quản lý Thiết bị Xây dựng Phục Hưng (PHC Econs)/ <i>Appointment of the representative of the capital contribution of Phuc Hung Holdings Construction Joint Stock Company at Phuc Hung Construction Equipment Management One Member Limited Liability Company (PHC Econs)</i>	
3	07 QĐ/2026/PHC- HĐQT	26/02/2026	Cử người đại diện phần vốn góp của Công ty Cổ phần Xây dựng Phục Hưng Holdings tại Công ty Cổ phần Phú Lâm/ <i>Appointment of the representative of the capital contribution of Phuc Hung Holdings Construction Joint Stock Company at Phu Lam Joint Stock Company</i>	
4	08 QĐ/2026/PHC- HĐQT	26/02/2026	Cử người đại diện phần vốn góp của Công ty Cổ phần Xây dựng Phục Hưng Holdings tại Công ty Cổ phần Đầu tư Kinh doanh An Phú Hưng/ <i>Appointment of the representative of the capital contribution of Phuc Hung Holdings Construction Joint Stock Company at An Phu Hung Investment</i>	

Stt No.	Số nghị quyết/quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Contents</i>	Tỷ lệ thông qua <i>Approval rate</i>
			<i>and Business Joint Stock Company</i>	
5	09 QĐ/2026/PHC- HĐQT	26/02/2026	Cử người đại diện phần vốn góp của Công ty Cổ phần Xây dựng Phục Hưng Holdings tại Công ty Cổ phần Đầu tư Tài nguyên và Năng Lượng Điện Biên (DBC)/Appointment of the representative of the capital contribution of Phuc Hung Holdings Construction Joint Stock Company at Dien Bien Resources and Energy Investment Joint Stock Company (DBC)	
6	10 QĐ/2026/PHC- HĐQT	26/02/2026	Cử người đại diện phần vốn góp của Công ty Cổ phần Xây dựng Phục Hưng Holdings tại Công ty TNHH Đầu tư Địa ốc An Thịnh Phát/Appointment of the representative of the capital contribution of Phuc Hung Holdings Construction Joint Stock Company at An Thinh Phat Real Estate Investment Company Limited	
7	11 QĐ/2026/PHC- HĐQT	26/02/2026	Cử người đại diện phần vốn góp của Công ty Cổ phần Xây dựng Phục Hưng Holdings tại Công ty Cổ phần Machino An Phú/Appointment of the representative of the capital contribution of Phuc Hung Holdings Construction Joint Stock Company at Machino An Phu Joint Stock Company	
8	12 QĐ/2026/PHC- HĐQT	26/02/2026	Cử người đại diện phần vốn góp của Công ty Cổ phần Xây dựng Phục Hưng Holdings tại Công ty TNHH Phát triển Nhà Phước Trường Hưng/Appointment of the representative of the capital contribution of Phuc Hung Holdings Construction Joint Stock Company at Phuoc Truong Hung Housing Development Company Limited	
9	13 QĐ/2026/PHC- HĐQT	09/03/2026	Điều chỉnh dự án Điểm dân cư nông thôn xóm Duyên, xã Ký Phú, huyện Đại Từ (nay là xã Vạn Phú, tỉnh Thái Nguyên)/Approval of the adjustment to the Xóm Duyên Rural Residential Area Project, Ký Phú Commune, Đại Từ District (now Vạn Phú Commune, Thái Nguyên Province)	

Stt No.	Số nghị quyết/quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Contents</i>	Tỷ lệ thông qua <i>Approval rate</i>
10	14a QĐ/2026/PHC- HĐQT	16/03/2026	Ban hành Quy chế Người đại diện phần vốn góp của Công ty Cổ phần Xây dựng Phục Hưng Holdings/ <i>Promulgation of the Regulation on Representatives of Capital Contributions of Phuc Hung Holdings Construction Joint Stock Company</i>	
11	14b QĐ/2026/PHC- HĐQT	22/05/2026	Phê duyệt phương án đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Khu thương mại dịch vụ nhà ở Hoàn Cầu tại phường Phước Hưng, thành phố Bà Rịa/ <i>Approval of the proposal for adjusting the investment policy of the Hoan Cau Residential and Commercial Service Area Project in Phước Hưng Ward, Bà Rịa City</i>	
12	15 QĐ/2026/PHC- HĐQT	04/06/2026	Kiện toàn nhân sự Ban Môi trường, Xã hội và Quản trị (ESG) Công ty Cổ phần Xây dựng Phục Hưng Holdings/ <i>Consolidation of the personnel of the Environmental, Social and Governance (ESG) Committee of Phuc Hung Holdings Construction Joint Stock Company</i>	
13	17 QĐ/2026/PHC- HĐQT	17/06/2026	Thành lập Tổ thu hồi công nợ Công ty Cổ phần Xây dựng Phục Hưng Holdings/ <i>Establishment of the Debt Recovery Team of Phuc Hung Holdings Construction Joint Stock Company</i>	

III. Ban Kiểm soát (Báo cáo 6 tháng năm 2026)/ *Board of Supervisors (Report for the first half of 2026)*

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/ *Information about members of Board of Supervisors (BOS):*

STT No.	Thành viên BKS <i>Members of BOS</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS <i>The date of becoming/ceasing to be a member of the BOS</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>
1	Ông/Mr. Nguyễn Như Phi	Trưởng BKS nhiệm kỳ 2026-2031 Head of the BOS for the 2026-2031 term	24/04/2026	Kỹ sư Xây dựng <i>Construction Engineer</i>

STT No.	Thành viên BKS Members of BOS	Chức vụ Position	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS The date of becoming/ceasing to be a member of the BOS	Trình độ chuyên môn Qualification
		Thành viên BKS nhiệm kỳ 2026-2031 Member of the BOS for the 2026-2031 term	21/04/2026	
		Trưởng BKS nhiệm kỳ 2021-2026 Head of the BOS for the 2021-2026 term	22/04/2021-20/04/2026	
2	Ông/Mr. Hoàng Việt Khanh	Thành viên BKS nhiệm kỳ 2026-2031 Member of the BOS for the 2026-2031 term	21/04/2026	Kỹ sư Xây dựng Construction Engineer
3	Ông/Mr. Đào Đức Tài	Thành viên BKS nhiệm kỳ 2026-2031 Member of the BOS for the 2026-2031 term	21/04/2026	Cử nhân Kiểm toán Bachelor of Auditing
4	Bà/Mrs. Phạm Thị Thanh Tuyền	Thành viên BKS nhiệm kỳ 2021-2026 Member of the BOS for the 2021-2026 term	22/04/2021-20/04/2026	Cử nhân Kiểm toán Bachelor of Auditing
5	Ông/Mr. Cao Xuân Dũng	Thành viên BKS nhiệm kỳ 2021-2026 Member of the BOS for the 2021-2026 term	22/04/2021-20/04/2026	Kỹ sư Xây dựng Construction Engineer

2. Cuộc họp của Ban Kiểm soát/ Meetings of Board of Supervisors:

STT No.	Thành viên BKS/ Members of Board of Supervisors	Số buổi họp tham dự/ Number of meeting attended	Tỷ lệ tham dự họp/ Attendance rate	Tỷ lệ biểu quyết/ Voting rate	Lý do không tham dự họp/ Reasons for absence
1	Ông/Mr. Nguyễn Như Phi	02	100%	100%	
2	Ông/Mr. Hoàng Việt Khanh	01	100%	100%	Bổ nhiệm ngày/ Appointed on 21/04/2026
3	Ông/Mr. Đào Đức Tài	01	100%	100%	Bổ nhiệm ngày/ Appointed on 21/04/2026

4	Bà/Mrs. Phạm Thị Thanh Tuyền	01	100%	100%	Miễn nhiệm ngày/Dismissed on 20/04/2026
5	Ông/Mr. Cao Xuân Dũng	01	100%	100%	Miễn nhiệm ngày/Dismissed on 20/04/2026

3. Hoạt động giám sát của Ban Kiểm soát đối với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và cổ đông/Supervision of the Board of Directors, Executive Board and shareholders by Board of Supervisors

- Giám sát Hội đồng quản trị triển khai thực hiện Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thông qua, việc tuân thủ các quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty/Supervise the Board of Directors in implementing the resolutions approved by the General Meeting of Shareholders, ensuring compliance with legal regulations and the Company's charter.
- Giám sát Ban Tổng Giám đốc triển khai thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ, các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị, Điều lệ, các quy chế/quy định của Công ty và tuân thủ các quy định của Pháp luật/ Supervise the Executive Board in implementing the resolutions of the General Meeting of Shareholders, the resolutions/decisions of the Board of Directors, the company's charter, internal regulations, and ensuring compliance with legal regulations.
- Tham dự các cuộc họp mở rộng của Hội đồng quản trị, tham dự các cuộc họp giao ban của Công ty, họp sơ kết, tổng kết để nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và đưa ra các ý kiến góp ý trong phạm vi trách nhiệm và quyền hạn của Ban Kiểm soát/Attend the Board of Directors' extended meetings, Company's briefing meetings, interim and annual review meetings to stay updated on the Company's business and production operations and to provide feedback within the scope of the Board of Supervisors responsibilities and authority.
- Thực hiện công tác kiểm soát hoạt động sản xuất kinh doanh thường xuyên và định kỳ/Conduct regular and periodic monitoring of business and production operations.
- Giám sát công tác kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 và đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026/Supervise the audit of the 2025 Financial Statements and propose the selection of the audit unit for the 2026 Financial Statements.
- Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2025 trước khi trình Đại hội đồng cổ đông/Appraise the 2025 Financial Statements before presenting these to the General Meeting of Shareholders.
- Giải quyết các yêu cầu của cổ đông/Address the requests of shareholders.

4 Sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát đối với hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác/The coordination among the Board of Supervisors, Board of Directors, the Executive Board, and other managers:

Ban Kiểm soát được cung cấp đầy đủ các thông tin theo quy định từ Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc. Trong 6 tháng đầu năm 2026, Ban Kiểm soát đã cùng với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, các cán bộ quản lý khác phối hợp nắm bắt tình hình hoạt động của Công ty, trên cơ sở đó đã có những đề xuất, trao đổi, tham gia ý kiến nhằm mục đích đảm bảo hoạt động của Công ty phù hợp với Điều lệ, các quy chế nội bộ, các quy định của pháp luật có liên quan và đáp ứng quyền lợi của cổ đông/ The Board of Supervisors is provided with all the necessary information as required by the Board of Directors and the Executive Board. In the first

half of 2026, the Board of Supervisors, in collaboration with the Board of Directors, the Executive Board, and other managerial officials, worked together to grasp the Company's operational situation. Based on this, the committee made proposals, engaged in discussions, and provided input to ensure that the Company's activities align with the charter, internal regulations, applicable legal regulations, and safeguard the interests of the shareholders.

5 Hoạt động khác của Ban Kiểm soát/ Other activities of the Board of Supervisors:

- Tham gia vào công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026/Participate in organizing the 2026 Annual General Meeting of Shareholders.

IV. Ban điều hành/Executive Board

STT No.	Thành viên Ban điều hành Executive Board member	Ngày tháng năm sinh Date of birth	Trình độ chuyên môn Qualification	Ngày bổ nhiệm / miễn nhiệm Date of appointment / dismissal.
1	Ông/Mr. Đặng Trọng Đức	09/05/1986	Thạc sĩ kinh tế xây dựng Master of Construction Economics	Bổ nhiệm/Appointment 06/11/2025
2	Ông/Mr. Trần Thắng Lợi	31/03/1975	Kỹ sư Xây dựng Construction Engineer	Bổ nhiệm/Appointment 30/11/2016
3	Ông/Mr. Lê Quốc Tuấn	07/07/1981	Kỹ sư Xây dựng Construction Engineer	Bổ nhiệm/Appointment 01/01/2021
				Miễn nhiệm/Dismissal 10/07/2026
4	Ông/Mr. Nguyễn Hoàng Anh	28/01/1980	Kỹ sư Xây dựng Construction Engineer	Bổ nhiệm/Appointment 10/07/2021
5	Ông/Mr. Lã Đức Thọ	20/06/1974	Kỹ sư Xây dựng Construction Engineer	Bổ nhiệm/Appointment 09/06/2025

V. Kế toán trưởng/Chief Accountant

Họ và tên Name	Ngày tháng năm sinh Date of birth	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ Qualification	Ngày bổ nhiệm / miễn nhiệm Date of appointment / dismissal.
Bà/Mrs. Ngô Thị Minh Nguyệt	18/07/1973	Cử nhân kinh tế Bachelor of Economics	Bổ nhiệm/Appointment 01/11/2011 Bổ nhiệm lại Re-Appointment 10/07/2023

VI. Đào tạo về quản trị Công ty/Training courses on corporate governance:

Ban Kiểm soát đã tham gia các tọa đàm và thảo luận do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở

Giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh và Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam tổ chức/*The Board of Supervisors has participated in seminars and discussions organized by the State Securities Commission, Ho Chi Minh City Stock Exchange, and the Vietnam Securities Depository Center.*

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty/*The list of affiliated persons of the public company and transactions of affiliated persons of the Company*

1 Danh sách về người có liên quan của công ty (Phụ lục I đính kèm)/*The list of affiliated persons of the Company (Appendix I)*

2 Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/*Transactions between the Company and its affiliated persons or between the Company and its major shareholders, internal persons and affiliated persons*

Các giao dịch được công bố tại Báo cáo tài chính của Công ty (Phụ lục III đính kèm)/*The transactions disclosed in the company's financial statements (Appendix III attached).*

3 Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát/*Transaction between internal persons of the Company, affiliated persons of internal persons and the Company's subsidiaries in which the Company takes controlling power:*

Không/No

4 Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/*Transactions between the Company and other objects*

4.1 . Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/*Transactions between the Company and the company that its members of Executive Board, the Board of Supervisors, General Director have been founding members or members of Board of Directors, or CEOs in three (03) latest years (calculated at the time of reporting).*

Các giao dịch với các Công ty con, Công ty liên kết được công bố tại Báo cáo kiểm toán (Phụ lục III đính kèm)/*The transactions with subsidiaries and affiliated companies are disclosed in the audit report (Appendix III attached).*

4.2 Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc/*Transactions between the Company and the company that its affiliated persons with members of Board of Directors, Board of Supervisors, General Director) and other managers as members of the Board of Directors, General Director.*

Không/No

4.3 Các giao dịch khác của công ty có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối

với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác/*Other transactions of the Company may bring material or non-material benefits for members of Board of Directors, members of the Board of Supervisors, General Director and other managers.*

Không có/No

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ/*Share transactions of internal persons and their affiliated persons:*

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/*The list of internal persons and their affiliated persons:* Phụ lục I đính kèm/*Appendix I attached;*

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết/*Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the Company:*

Phụ lục II đính kèm/*Appendix II attached;*

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác/Other significant issues

CÔNG TY CP XÂY DỰNG PHÚC HƯNG HOLDINGS
PHUC HUNG HOLDINGS JOINT STOCK COMPANY
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHAIRMAN OF THE BOARD OF DIRECTORS



CAO TÙNG LÂM

PHỤ LỤC I: DANH SÁCH NGƯỜI LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY VÀ DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ/
APPENDIX I: THE LIST OF AFILIATED PERSONS OF THE COMPANY AND THE LIST OF INTERNAL PERSONS AND THEIR AFFILIATED PERSONS
I/DANH SÁCH NGƯỜI LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY/The list of affiliated persons of the Company

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account(if any)	Chức vụ tại Công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons
<i>a</i>	<i>Tổ chức/Organization</i>							
1	Công ty Cổ phần Đầu tư Kinh doanh An Phú Hưng/An Phu Hung Investment and Trading Joint Stock Company			0108511338	R2.218 Tầng 2, Tòa nhà Florence, Số 28 Trần Hữu Dục, Phường Từ Liêm, Hà Nội. R2.218, 2nd Floor, Florence Building, No. 28 Tran Huu Duc Street, Tu Liem Ward, Hanoi			
2	Công ty TNHH MTV Quản lý Thiết bị Xây dựng Phục Hưng/Phuc Hung Construction Equipment Management One-Member Limited Liability Company			0108823337	Tầng 5, tòa nhà CT2 (The Light), Khu ĐTM Trung Văn, Phường Đại Mỗ, Hà Nội 5th Floor, CT2 Building (The Light), Trung Van Urban Area, Dai Mo Ward, Hanoi.			
3	Công ty Cổ phần Cơ điện Phục Hưng/Phuc Hung Electromechanical Joint Stock Company			0108831095	Tầng 1, tháp A, tòa nhà CT2 (The Light), đường Tố Hữu, Phường Đại Mỗ, Hà Nội 1st Floor, A Tower, CT2 Building (The Light), Dai Mo Ward, Nam Tu Liem District, Hanoi.			
4	Công ty Cổ phần Phú Lâm/Phu Lam Joint Stock Company			6400034685	Thôn Nam Sơn, Xã Đắc SẮk, Tỉnh Lâm Đồng Nam Son Hamlet, Dak Sak Commune, Lam Dong Province			

5	Công ty TNHH Đầu tư Địa ốc An Thịnh Phát/An Thinh Phat Real Estate Investment Limited Liability Company			2902130579	Số 23, đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường Vinh Phú, tỉnh Nghệ An No. 23, Xo Viet Nghe Tinh Street, Nghi Phu Commune, Vinh City, Nghe An Province.			
6	Công ty Cổ phần Machino An Phú/An Phu Machino Joint Stock Company			1001268989	L13-LK3 Khu đô thị Damsan, đường Quách Đình Bảo, phường Trần Hưng Đạo, tỉnh Hưng Yên L13-LK3, Damsan Urban Area, Quach Dinh Bao Street, Tran Hung Dao Ward, Hung Yen Province			
7	Công ty TNHH Phát triển nhà Phước Trường Hưng/Phuoc Truong Hung Housing Development Limited Liability Company			3603954932	Số 6, đường N4 dự án HUD, Ấp 5, Xã Phước An, Tỉnh Đồng Nai No. 6, N4 Street, HUD Project, Ap 5, Phuoc An Commune, Dong Nai Province	28/03/2024		Góp vốn/Captital Contribution
b	Cá nhân							
1	Cao Tùng Lâm		Chủ tịch HĐQT Chairman of the Board of Directors			24/06/2002		
2	Trần Hồng Phúc		Phó Chủ tịch Thường trực HĐQT Permanent Vice Chairman			06/11/2024		
3	Đặng Trọng Đức		TGD General Director Thành viên HĐQT Member of the Board of Directors			06/11/2024		
4	Cao Sơn Tùng		Thành viên HĐQT Member of the Board of Directors			21/04/2026		Bổ nhiệm/ Appointment

5	Nguyễn Ngọc Diệp		Thành viên HĐQT độc lập Independent member of the Board of Directors			22/04/2021		
6	Trần Huy Tường		Thành viên HĐQT Member of the Board of Directors			04/08/2011	20/04/2026	Miễn nhiệm/ Dismissal
7	Nguyễn Đức Thắng		Thành viên HĐQT Member of the Board of Directors			Tháng 10/2006/ October, 2006	20/04/2026	Miễn nhiệm/ Dismissal
8	Nguyễn Công Khanh		Thành viên HĐQT Member of the Board of Directors			04/08/2011	20/04/2026	Miễn nhiệm/ Dismissal
9	Trần Thắng Lợi		Phó TGĐ Deputy General Director			30/11/2016		
10	Lê Quốc Tuấn		Phó TGĐ Deputy General Director			01/01/2021	10/07/2026	Miễn nhiệm/ Dismissal
11	Nguyễn Hoàng Anh		Phó TGĐ Deputy General Director			10/07/2021		
12	Lã Đức Thọ		Phó TGĐ Deputy General Director			09/06/2023		
13	Ngô Thị Minh Nguyệt		Kế toán trưởng Chief Accountant			01/11/2011		

14	Tô Thị Hồng Điệp		Chánh văn phòng HĐQT kiêm Người phụ trách Quản trị công ty Head of BOD's Office & Corporate Governance Officer			06/11/2024		
15	Nguyễn Như Phi		Trưởng BKS, người được ủy quyền Công bố thông tin Head of the BOS, Authorized Information Disclosure Officer			11/04/2018		
16	Hoàng Việt Khanh		Thành viên BKS BOS member			21/04/2026		Bổ nhiệm/ Appointment
17	Đào Đức Tài		Thành viên BKS BOS member			21/04/2026		Bổ nhiệm/ Appointment
18	Phạm Thị Thanh Tuyền		Thành viên BKS BOS member			11/04/2018	20/04/2026	Miễn nhiệm/ Dismissal
19	Cao Xuân Dũng		Thành viên BKS BOS member			22/04/2021	20/04/2026	Miễn nhiệm/ Dismissal

II/ DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ/ THE LIST OF INTERNAL PERSONS AND THEIR AFFILIATED PERSONS

STT No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period
1	Cao Tùng Lâm		Chủ tịch HĐQT/Chairman of the BOD			5.911.990	11,66%
	Võ Thị Lan		Mẹ đẻ/Mother			0	0,00%
	Bùi Thị Lan		Mẹ vợ/Mother-in- law			0	0,00%

STT No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any	Chức vụ tại Công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period
	Bùi Thị Vân Anh		Vợ/Wife			1.479.734	2,92%
	Cao Sơn Tùng		Thành viên HĐQT Member of the Board of Directors Con trai/Son			0	0,00%
	Cao Xuân An		Con gái/Daughter			0	0,00%
	Cao An Phú		Con trai/Son			0	0,00%
	Nguyễn Thu Thủy		Con dâu/Daughter- in-law			0	0,00%
	Cao Thị Hồng Liên		Chị gái/Older Sister			0	0,00%
	Nguyễn Mạnh Hùng		Anh rể/Older Brother-in-law			0	0,00%
	Cao Thị Minh Lý		Chị gái/Older Sister			0	0,00%
	Nguyễn Đăng Hào		Anh rể/Older Brother-in-law			0	0,00%
	Cao Thị Anh Đào		Chị gái/Older Sister			0	0,00%
	Nguyễn Văn Trung		Anh rể/Older Brother-in-law			0	0,00%
	Cao Thị Như Hoa		Chị gái/Older Sister			0	0,00%
	Nguyễn Thanh Hải		Anh rể/Older Brother-in-law			0	0,00%
2	Trần Hồng Phúc		Phó Chủ tịch Thường trực HĐQT Permanent Vice Chairman			676.155	1,33%
	Ngô Thị Hòa		Mẹ đẻ/Mother			0	0,00%
	Nguyễn Thị Loan		Mẹ vợ/Mother-in- law			0	0,00%
	Hoàng Thị Chinh		Vợ/Wife			0	0,00%
	Trần Hồng Phúc Lâm		Con trai – Son			0	0,00%

STT No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any	Chức vụ tại Công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period
	Trần Hồng Mây		Con gái/Daughter			200.000	0,39%
	Nguyễn Minh Việt		Con rể/Son-in-law			0	0,00%
	Trần Thúy Bình		Chị/Older Sister			0	0,00%
	Huỳnh Văn Tuấn		Anh rể/Older Brother-in-law			0	0,00%
	Trần Hồng Hạnh		Chị/Older Sister			0	0,00%
	Nguyễn Quang Vũ		Anh rể/Older Brother-in-law			0	0,00%
	Trần Hồng Sơn		Em/Younger brother			0	0,00%
3	Đặng Trọng Đức		TGD General Director Thành viên HĐQT Member of the Board of Directors			223.160	0,44%
	Bùi Thị Hương		Mẹ kế/Stepmother			0	0,00%
	Nguyễn Quốc Dương		Bố vợ/Father-in-law			0	0,00%
	Nguyễn Thị Ngọc Anh		Mẹ vợ/Mother-in- law			0	0,00%
	Nguyễn Vân Trang		Vợ/Wife			0	0,00%
	Đặng Trọng Bách		Con trai/Son			0	0,00%
	Đặng Trọng Sơn		Con trai/Son			0	0,00%
	Đặng Trọng Việt		Em/Younger brother			0	0,00%
	Nguyễn Thị Linh Trang		Em dâu/Younger Sister-in-law			0	0,00%
	Đặng Trọng Bảo		Em/Younger brother			0	0,00%
4	Cao Sơn Tùng		Thành viên HĐQT Member of the BOD			0	0,00%

STT No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any	Chức vụ tại Công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period
	Cao Tùng Lâm		Chủ tịch HĐQT Chairman of the BOD Bố đẻ/Father			5.911.990	11,66%
	Bùi Thị Vân Anh		Mẹ đẻ Mother			1.479.734	2,92%
	Nguyễn Thạc Chính		Bố vợ Father-in-law			0	0,00%
	Tô Thị Hồng Điệp		Chánh văn phòng HĐQT kiêm Người phụ trách Quản trị công ty Chief of the Office of the Board of Directors cum Corporate Governance Officer Mẹ vợ Father-in-law			3.600	0,01%
	Nguyễn Thu Thủy		Vợ Wife			0	0,00%
	Cao Minh Chi		Con gái Daughter			0	0,00%
	Cao Xuân An		Em gái Elder sister			0	0,00%
	Cao An Phú		Em trai Elder brother			0	0,00%

STT No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any	Chức vụ tại Công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period
5	Nguyễn Ngọc Diệp		Thành viên HĐQT độc lập Independent member of the Board of Directors			0	0,00%
	Nguyễn Thị Thuý Thiệp		Vợ/Wife			0	0,00%
	Nguyễn Minh Phương		Con gái/Daughter			0	0,00%
	Nguyễn Ngọc Minh		Con gái/Daughter			15.000	0,03%
	Tô Việt Hoàng		Con rể/Son-in-law			0	0,00%
	Nguyễn Trọng Việt		Bố vợ/Father-in-law			0	0,00%
	Nguyễn Thị Duyệt		Mẹ vợ/Mother-in-law			0	0,00%
	Nguyễn Ngọc Lân		Em trai/Younger Brother			0	0,00%
	Nghiêm Thị Thu Hương		Em dâu/Younger Sister-in-law			0	0,00%
	Nguyễn Thị Kim Chi		Em gái/Younger Sister			0	0,00%
	Nguyễn Đức Phú		Em rể/Younger Brother-in-law			0	0,00%
	Nguyễn Thị Bích Diệp		Em gái/Younger Sister			0	0,00%
	Lê Tâm		Em rể/Younger Brother-in-law			0	0,00%
	Nguyễn Thị Diệu Ngọc		Em gái/Younger Sister			0	0,00%
	Nguyễn Đức Thắng		Em rể/Younger Brother-in-law			0	0,00%
	Nguyễn Thị Đức Hạnh		Em gái/Younger Sister			0	0,00%

STT No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any	Chức vụ tại Công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period
	Dương Quốc Thịnh		Em rể/Younger Brother-in-law			0	0,00%
	Nguyễn Thu Trang		Em gái/Younger Sister			0	0,00%
	Lê Anh Tuấn		Em rể/Younger Brother-in-law			0	0,00%
6	Trần Huy Tường		Thành viên HĐQT/Member of the BOD			934.370	1,84%
	Đỗ Trí Thức		Bố vợ/Father-in-law			0	0,00%
	Đỗ Thị Hạnh Dung		Vợ/Wife			0	0,00%
	Trần Anh Minh		Con trai/Son			0	0,00%
	Trần Minh Quang		Con trai/Son			0	0,00%
	Trần Thị Hoa		Chị gái/Older Sister			0	0,00%
	Cao Xuân Chiến		Anh rể/Older Brother-in-law			0	0,00%
	Trần Thị Cúc		Chị gái/Older Sister			0	0,00%
	Đặng Văn Thi		Anh rể/Older Brother-in-law			0	0,00%
	Trần Mạnh Tuyên		Anh trai/Older Brother			0	0,00%
	Trần Thị Đạm		Chị dâu/Older Sister- in-law			0	0,00%
	Trần Thị Nhường		Em gái/Younger Sister			0	0,00%
	Đỗ Công Đoàn		Em rể/Younger Brother-in-law			64	0,0001%
7	Nguyễn Đức Thắng		Thành viên HĐQT/Member of the BOD			862.397	1,70%
	Nguyễn Hoàng Yến		Vợ/Wife			82.534	0,16%

STT No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any	Chức vụ tại Công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period
	Nguyễn Thanh Bình		Con gái/Daughter			0	0,00%
	Nguyễn Hoàng Quân		Con trai/Son			0	0,00%
	Nguyễn Anh Tuấn		Bố vợ/Father-in-law			0	0,00%
	Bùi Thị Trịnh		Mẹ vợ/Mother-in-law			0	0,00%
	Nguyễn Duy Hùng		Anh trai/Older Brother			0	0,00%
	Nguyễn Thị Nhuận		Chị dâu/Older Sister-in-law			0	0,00%
	Nguyễn Duy Bân		Anh trai/Older Brother			0	0,00%
	Bùi Thị Nga		Chị dâu/Older Sister-in-law			0	0,00%
	Nguyễn Duy Hiền		Anh trai/Older Brother			0	0,00%
	Hoàng Kim Uyên		Chị dâu/Older Sister-in-law			0	0,00%
	Nguyễn Duy Hòa		Anh trai/Older Brother			3.219	0,01%
	Nguyễn Thị Toan		Chị dâu/Older Sister-in-law			1.463	0,00%
8	Nguyễn Công Khanh		Thành viên HĐQT/Member of the BOD			1.463.813	2,89%
	Lê Thị Hồng Hạnh		Vợ/Wife			0	0,00%
	Nguyễn Thị Nhật Linh		Con gái/Daughter			0	0,00%
	Nguyễn Trí Đức		Con trai/Son			0	0,00%
	Nguyễn Thị Lanh		Mẹ kế/Stepmother			0	0,00%
	Lê Trần Đình		Bố vợ/Father-in-law			0	0,00%
	Trần Thị Tuyết		Mẹ vợ/Mother-in-law			0	0,00%

STT No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any	Chức vụ tại Công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period
	Nguyễn Kim Tâm		Anh trai/Older Brother			0	0,00%
	Nguyễn Thị Trinh		Chị gái/Older Sister			0	0,00%
	Lê Hồng Sinh		Anh rể/Older Brother-in-law			0	0,00%
	Nguyễn Thị Thanh Tuyết		Chị gái/Older Sister			0	0,00%
	Nguyễn Thị Nga		Em gái/Younger Sister			0	0,00%
	Nguyễn Ngọc Hiền		Em rể/Younger Brother-in-law			0	0,00%
	Nguyễn Ngọc Minh		Em trai/Younger Brother			0	0,00%
	Nguyễn Thị Hằng		Em gái/Younger Sister			0	0,00%
	Nguyễn Tiến Long		Em rể/Younger Brother-in-law			0	0,00%
9	Trần Thắng Lợi		Phó Tổng Giám đốc Deputy General Director			97.328	0,19%
	An Thị Kim Dung		Vợ/Wife			0	0,00%
	Trần Khánh Linh		Con gái/Daughter			0	0,00%
	Trần Ngọc Mỹ Linh		Con gái/Daughter			0	0,00%
	Trần Ái Linh		Con gái/Daughter			0	0,00%
	Nguyễn Thị Nam Hải		Mẹ vợ/Mother-in- law			0	0,00%
	Trần Bích Ngọc		Chị gái/Older Sister			0	0,00%
	Trần Huy Liệu		Anh rể/Older Brother-in-law			0	0,00%
	Trần Đắc Lực		Anh trai/Older Brother			0	0,00%

STT No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any	Chức vụ tại Công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period
	Trần Thị Đông		Chị dâu/Older Sister-in-law			0	0,00%
	Trần Xuân Lộc		Anh trai/Older Brother			0	0,00%
	Dương Thị Minh		Chị dâu/Older Sister-in-law			0	0,00%
	Trần Đức Lượng		Em trai/Younger Brother			0	0,00%
	Mai Thị Lùng		Em dâu/ Younger Sister-in-law			0	0,00%
10	Lê Quốc Tuấn		Phó Tổng Giám đốc – Deputy General Director			105.600	0,21%
	Lê Trọng Dũng		Bố đẻ/Father			0	0,00%
	Đỗ Thị Minh		Mẹ đẻ/Mother			0	0,00%
	Lê Văn Yên		Bố vợ/Father-in-law			0	0,00%
	Nguyễn Thị Lan		Mẹ vợ/Mother-in-law			0	0,00%
	Lê Thị Yến		Vợ/Wife			0	0,00%
	Lê Duy Anh		Con trai – Son			0	0,00%
	Lê Ngọc Anh		Con gái/Daughter			0	0,00%
	Lê Tường Vy		Con gái/Daughter			0	0,00%
	Lê Đức Thuận		Em trai/Younger Brother			0	0,00%
	Phạm Thị Luyến		Em dâu/Younger Sister-in-law			0	0,00%
	Lê Văn Âu		Anh vợ/Brother-in-law			0	0,00%
	Vũ Thị Hào		Chị dâu/Sister-in-law			0	0,00%

STT No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any	Chức vụ tại Công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period
	Nguyễn Anh Phú		Em rể/Younger Brother-in-law			0	0,00%
	Lê Thị Ánh		Em gái/Sister			0	0,00%
11	Nguyễn Hoàng Anh		Phó Tổng Giám đốc – Deputy General Director			72.288	0,14%
	Nguyễn Thị Phụng		Vợ/Wife			0	0,00%
	Nguyễn Khánh Ngọc		Con gái/Daughter			0	0,00%
	Nguyễn Hoàng Phúc		Con trai/Son			0	0,00%
	Nguyễn Anh Tuấn		Bố đẻ/Father			0	0,00%
	Bùi Thị Trinh		Mẹ đẻ/Mother			0	0,00%
	Nguyễn Việt Toàn		Bố vợ/Father-in-law			0	0,00%
	Hồ Thị Anh		Mẹ vợ/Mother-in- law			0	0,00%
	Nguyễn Hoàng yển		Chị gái/Older Sister			82.534	0,16%
	Nguyễn Đức Thắng		Thành viên HĐQT Member of the BOD Anh rể/Older Brother-in-law			862.397	1,70%
12	Lã Đức Thọ		Phó Tổng Giám đốc – Deputy General Director			900	0,002%
	Lã Đức Thịnh		Bố đẻ/Father			0	0,00%
	Nguyễn Thị Thâm		Mẹ đẻ/Mother			0	0,00%
	Lã Đức Thành		Em trai/Younger Brother			0	0,00%

STT No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any	Chức vụ tại Công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period
	Cao Cự Tùng		Bố vợ/Father-in-law			0	0,00%
	Thái Thị Khai		Mẹ vợ/Mother-in-law			0	0,00%
	Cao Cự Kiều Lâm		Vợ/Wife			0	0,00%
	Lã Trung Hiếu		Con trai/Son			0	0,00%
	Lã Đại Quang		Con trai/Son			0	0,00%
13	Ngô Thị Minh Nguyệt		Kế toán trưởng/Chief Accountant			66.646	0,13%
	Nguyễn Thị Thanh Huệ		Mẹ đẻ/Mother			0	0,00%
	Nguyễn Mạnh Nam		Chồng/Husband			0	0,00%
	Nguyễn Hoàng Mai		Con gái/Daughter			0	0,00%
	Nguyễn Hoàng Anh		Con trai/Son			0	0,00%
	Ngô Thị Trâm		Chị gái/Older Sister			0	0,00%
	Ngô Sỹ Anh		Anh trai/Older Brother			0	0,00%
	Nguyễn Hồng Anh		Chị dâu/Older Sister- in-law			0	0,00%
	Ngô Thị Nga		Chị gái/Older Sister			0	0,00%
	Phạm Văn Thành		Anh rể/Older Brother-in-law			0	0,00%
	Ngô Quốc Hùng		Anh trai/Older Brother			0	0,00%
	Võ Thị Thùy Hương		Chị dâu/Older Sister- in-law			0	0,00%

STT No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any	Chức vụ tại Công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period
14	Tô Thị Hồng Điệp		Chánh văn phòng HĐQT kiêm Người phụ trách Quản trị công ty/Chief of the Office of the Board of Directors cum Corporate Governance Officer			3.600	0,007%
	Nguyễn Thạc Chính		Chồng/Husband			0	0,00%
	Nguyễn Thu Thủy		Con gái/Daughter			0	0,00%
	Cao Sơn Tùng		Thành viên HĐQT Member of the BOD Con rể/Son-in-law			0	0,00%
	Nguyễn Phương Anh		Con gái/Daughter			0	0,00%
	Tô Bá Bảy		Bố đẻ/Father			0	0,00%
	Phạm Thị Tuyết		Mẹ đẻ/Mother			0	0,00%
	Nguyễn Thạc Nguyên		Bố chồng/Father-in- law			0	0,00%
	Tô Hoài Nam		Anh trai/Older Brother			0	0,00%
	Nguyễn Thị Thảo		Chị dâu/Sister-in-law			0	0,00%
	Tô Hoài Thanh		Anh trai/Older Brother			0	0,00%
	Nguyễn Thị Hồng Chiên		Chị dâu/Sister-in-law			0	0,00%

STT No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any	Chức vụ tại Công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period
15	Nguyễn Như Phi		Trưởng BKS/Head of the Supervisory Board			78.700	0,155%
	Nguyễn Như Sửu		Bố đẻ/Father			0	0,00%
	Nguyễn Thị Phương		Mẹ đẻ/Mother			0	0,00%
	Chu Tiến Vọng		Bố vợ/Father-in-law			0	0,00%
	Nguyễn Thị Liên		Mẹ vợ/Mother-in-law			0	0,00%
	Chu Thị Thiệu		Vợ/Wife			3.400	0,007%
	Nguyễn Nhật Minh		Con trai/Son			0	0,00%
	Nguyễn Công Nguyên		Con trai/Son			0	0,00%
	Nguyễn Thị Kim Lan		Chị gái/Older Sister			0	0,00%
	Trần Ngọc Tuấn Sơn		Anh rể/Older Brother-in-law			0	0,00%
16	Hoàng Việt Khanh		Thành viên BKS Member of the BOS			0	0,00%
	Hoàng Sỹ		Bố đẻ/Father			0	0,00%
	Tạ Thị Liên		Mẹ đẻ/Mother			0	0,00%
	Nguyễn Văn Giai		Bố vợ/Father-in-law			0	0,00%
	Nguyễn Thị Hoa		Vợ/Wife			0	0,00%
	Hoàng Việt Anh Khoa		Con/Child			0	0,00%
	Hoàng Nguyễn Tường Vy		Con/Child			0	0,00%
	Hoàng Thị Thu Hiền		Em gái/Younger sister			0	0,00%
	Hoàng Chí Công		Em trai/Younger brother			0	0,00%

STT No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any	Chức vụ tại Công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period
	Cao Xuân Dũng		Thành viên BKS Member of the BOS Em rể/Brother-in-law			0	0,00%
17	Đào Đức Tài		Thành viên BKS Member of the BOS			0	0,00%
	Đào Thanh Tùng		Bố đẻ Father			0	0,00%
	Đỗ Thị Thanh Hương		Mẹ đẻ Mother			0	0,00%
	Nguyễn Công Thanh		Bố vợ Father-in-law			0	0,00%
	Tổng Thị Thêm		Mẹ vợ Father-in-law			0	0,00%
	Nguyễn Hoàng Anh		Vợ Wife			0	0,00%
	Đào Nhật Minh		Con trai Son			0	0,00%
	Đào Đức Duy		Em trai Elder brother			0	0,00%
18	Phạm Thị Thanh Tuyền		Thành viên BKS Member of the BOS			0	0,00%
	Phạm Văn Tăng		Bố đẻ/Father			0	0,00%
	Hoàng Thị Sáu		Mẹ đẻ/Mother			0	0,00%
	Trần Đắc Tuyền		Bố chồng/Father-in-law			0	0,00%
	Nguyễn Thị Đào		Mẹ Chồng/Mother-in-law			0	0,00%
	Trần Đắc Luyện		Chồng/Husband			0	0,00%

STT No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any	Chức vụ tại Công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period
	Trần Khánh Ngọc		Con gái/Daughter			0	0,00%
	Trần An Nhiên		Con gái/Daughter			0	0,00%
	Phạm Thành Dương		Em trai/Younger Brother			0	0,00%
	Nguyễn Hồng Phượng		Em dâu/Sister-in-law			0	0,00%
19	Cao Xuân Dũng		Thành viên BKS Member of the BOS			0	0,00%
	Hoàng Thị Thu Hiền		Vợ/Wife			0	0,00%
	Cao Hoàng Hà My		Con gái/Daughter			0	0,00%
	Cao Tuệ Lâm		Con trai/Son			0	0,00%
	Cao Xuân Tăng		Bố đẻ/Father			0	0,00%
	Hoàng Thị Lan		Mẹ đẻ/Mother			0	0,00%
	Hoàng Sỹ		Bố vợ/Father-in-law			0	0,00%
	Tạ Thị Liên		Mẹ vợ/Mother-in-law			0	0,00%
	Cao Thị Minh Nguyệt		Em gái/Younger Sister			0	0,00%
	Cao Thị Thảo		Em gái/Younger Sister			0	0,00%



**PHỤ LỤC II: GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN ĐỐI VỚI CỔ PHIẾU CỦA CÔNG TY/
TRANSACTIONS OF INTERNAL PERSONS AND AFFILIATED PERSONS WITH SHARES OF THE COMPANY**

STT No.	Người thực hiện giao dịch Transaction executor	Quan hệ với người nội bộ Relationship with internal persons	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ Number of shares owned at the beginning of the period		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) Reasons for increasing, decreasing (buying, selling, converting, rewarding, etc.)
			Số cổ phiếu Number of shares	Tỷ lệ Percentage	Số cổ phiếu Number of shares	Tỷ lệ Percentage	
1	Nguyễn Như Phi	Trưởng BKS/Head of the Supervisor Board	36.900	0,073%	78.700	0,155%	Giao dịch mua Buy transaction

**PHỤ LỤC III: GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY/
TRANSACTIONS BETWEEN THE COMPANY AND ITS AFFILIATED PERSONS**

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	MQH liên quan với Công ty Relationship with the Company	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm giao dịch với Công ty Time of transactions with the Company	Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT thông qua Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/ Board of Directors	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch Content, quantity, total value of transaction	Ghi chú Note
1	Công ty Cổ phần Phú Lâm/ Phu Lam Joint Stock Company	Công ty con Subsidiary company	6400034685	Thôn Nam Sơn, Xã Đắc SẮc, Tỉnh Lâm Đồng Nam Son Hamlet, Dak Sak Commune, Lam Dong Province	6 tháng năm 2026/ The first half of 2026	Nghị quyết số 04/NQ/2026/PHC- HĐQT ngày 12/02/2026 Resolution No. 04/NQ/2026/PHC- HĐQT dated February 12, 2026	35.216.448	Cung cấp dịch vụ Provide service
2	Công ty TNHH MTV Quản lý Thiết bị Xây dựng Phục Hưng/ Phuc Hung Construction Equipment Management One- Member Limited Liability Company	Công ty con Subsidiary company	0108823337	Tầng 5, tòa nhà CT2 (The Light), Khu ĐTM Trung Văn, Phường Đại Mỗ, Hà Nội 5th Floor, CT2 Building (The Light), Trung Van Urban Area, Dai Mo Ward, Hanoi.	6 tháng năm 2026/ The first half of 2026	Nghị quyết số 04/NQ/2026/PHC- HĐQT ngày 12/02/2026 Resolution No. 04/NQ/2026/PHC- HĐQT dated February 12, 2026	3.215.734.776	Cho thuê thiết bị, văn phòng và dịch vụ khác Rental of equipment, office space, and other services.
							43.632.212.801	Thuê thiết bị, lắp đặt thiết bị Equipment rental and installation.
3	Công ty Cổ phần Cơ điện Phục Hưng/ Phuc Hung Electromechanical Joint Stock Company	Công ty con Subsidiary company	0108831095	Tầng 1, tháp A, tòa nhà CT2 (The Light), đường Tố Hữu, Phường Đại Mỗ, Hà Nội 1st Floor, A Tower, CT2 Building (The Light), Dai Mo Ward, Nam Tu Liem District, Hanoi.	6 tháng năm 2026/ The first half of 2026	Nghị quyết số 04/NQ/2026/PHC- HĐQT ngày 12/02/2026 Resolution No. 04/NQ/2026/PHC- HĐQT dated February 12, 2026	124.008.533	Cho thuê văn phòng và dịch vụ khác Office rental and other services.
							11.670.769.373	Thầu phụ xây lắp Subcontractor for construction and installation.